

VẤN ĐỀ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT BẢO HIỂM TRÁCH NHIỆM NGHỀ NGHIỆP ĐỐI VỚI NGHỀ LUẬT SƯ

NGUYỄN THỊ BẢO ANH*

Tóm tắt: Bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp là một công cụ quan trọng giúp bảo vệ cả luật sư và khách hàng khỏi những rủi ro pháp lý phát sinh trong quá trình hành nghề. Mặc dù Luật Luật sư năm 2006, sửa đổi, bổ sung năm 2012, năm 2015 (sau đây gọi là Luật Luật sư) đã quy định về nghĩa vụ mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp đối với tổ chức hành nghề luật sư, nhưng luật sư hành nghề cá nhân không bắt buộc, tạo ra lỗ hổng pháp lý và giảm hiệu quả bảo vệ quyền lợi khách hàng. Ngoài ra, cơ chế giám sát và chế tài xử phạt chưa đủ chặt chẽ để đảm bảo việc thực thi quy định này. Bài viết đánh giá thực trạng áp dụng bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp tại Việt Nam, đối chiếu với hệ thống pháp luật của Anh và Pháp để đưa ra kiến nghị liên quan đến bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp đối với nghề luật sư.

Từ khoá: Bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp; luật sư; rủi ro; chuyển giao rủi ro; quyền lợi khách hàng

Ngày nhận bài: 19/3/2025; Biên tập xong: 15/4/2025; Duyệt đăng: 21/4/2025

THE PROBLEMS OF APPLYING PROFESSIONAL LIABILITY INSURANCE LAW TO THE LAWYER PROFESSION

Abstract: Professional liability insurance is a crucial instrument for protecting both lawyers and clients from legal risks arising during the practice of law. Although the Law on Lawyers 2006, as amended and supplemented in 2012 and 2015 stipulates the obligation to purchase professional liability insurance for law-practicing organizations, it does not impose a similar requirement on individual practitioners. This legal gap reduces the effectiveness of client protection. Furthermore, the current supervisory mechanism and sanctioning measures remain insufficiently stringent to ensure effective enforcement of these regulations. This article assesses the current law on application of professional liability insurance in Vietnam, examines and contrasts with those of the United Kingdom and France, then proposes policy recommendations related to professional liability insurance in legal practice.

Keywords: Professional liability insurance; lawyer; legal risk; risk transfer; client rights

Received: Mar 19th, 2025; **Editing completed:** Apr 15th, 2025; **Accepted for publication:** Apr 21st, 2025

Đặt vấn đề

Khái niệm luật sư được hiểu theo quy định tại Điều 2 Luật Luật sư: “Luật sư là người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề theo quy định của Luật này, thực hiện dịch vụ pháp lý theo yêu cầu của cá nhân, cơ quan, tổ chức (sau đây gọi chung là khách hàng)”¹. Trách nhiệm nghề nghiệp của luật sư là trách nhiệm đặc thù gắn liền với nghề luật sư nên được thể hiện trong những quy định mang tính chuyên ngành tại Luật Luật sư và Bộ Quy tắc Đạo đức và Ứng

xử nghề nghiệp luật sư Việt Nam². Trách nhiệm nghề nghiệp của luật sư được phản ánh tập trung nhất tại Luật Luật sư với 10 hành vi bị cấm được quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Luật sư. Hoạt động hành nghề của luật sư gắn liền với nhiều rủi ro pháp lý nên người luật sư cũng như các tổ chức hành nghề luật sư cần được bảo vệ mình trước những rủi ro pháp lý. Vì vậy, bảo hiểm trách

*Email: Anh.ntb@ou.edu.vn

Phó Giáo sư, Tiến sĩ, Giảng viên khoa Luật, Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh

¹ Trương Quốc Hòe (2021), *Những khó khăn của Luật sư trong quá trình hành nghề*, <https://lsvn.vn/nhung-kho-khan-cua-luat-su-trong-qua-trinh-hanh-nghe1634057163-a110369.html>, truy cập ngày 13/3/2016.

² Trương Nhật Quang (2021), *Trách nhiệm nghề nghiệp của Luật sư Việt Nam theo quy định của pháp luật hiện hành*, <https://lsvn.vn/trach-nhiem-nghe-nghiep-cua-luat-su-viet-nam-theo-quy-dinh-cua-phap-luat-hien-hanh1635687446.html>, truy cập ngày 04/01/2025.

nhệm nghề nghiệp đối với luật sư xuất hiện như là “chiếc phao” đảm bảo sự an toàn của luật sư trong hoạt động hành nghề. Ngoài ra, bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp của luật sư còn sẽ đảm bảo cho khách hàng nhận được bồi thường thích đáng nếu họ chịu thiệt hại do sai sót của luật sư. Do đó, luật sư cần bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp. *Bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp của luật sư là một nghiệp vụ bảo hiểm, trong đó luật sư hoặc tổ chức hành nghề luật sư trả một khoản phí bảo hiểm cho doanh nghiệp bảo hiểm để doanh nghiệp này cam kết thực hiện nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bên thứ ba bị thiệt hại, cũng như bù đắp các chi phí pháp lý khác phát sinh từ việc luật sư vi phạm trách nhiệm nghề nghiệp khi thực hiện dịch vụ pháp lý cho khách hàng.*

1. Sự cần thiết phải có bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp đối với luật sư

Nhìn một cách tổng thể, bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp đối với luật sư là loại hình bảo hiểm rất cần thiết bởi nó không chỉ có ý nghĩa đối với luật sư, các tổ chức hành nghề luật sư mà còn có giá trị đối với những chủ thể, phương diện khác. *Bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp giúp các luật sư, tổ chức hành nghề luật sư giảm thiểu rủi ro về tài chính khi phát sinh nghĩa vụ đền bù thiệt hại và các chi phí pháp lý khác do hoạt động hành nghề của luật sư gây ra.* Nghĩa vụ bồi thường sẽ phát sinh trên cơ sở luật sư thông qua hoạt động tư vấn, tham gia tố tụng... mà có vi phạm trách nhiệm nghề nghiệp do bất cẩn hoặc khinh suất bị khách hàng hoặc bên thứ ba khác yêu cầu bồi thường. Với vai trò bảo vệ các chi phí pháp lý và bồi thường thiệt hại do sơ suất của luật sư trong quá trình hoạt động pháp lý dẫn đến các hậu quả ngoài ý muốn, bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp mà luật sư tham gia sẽ có tác dụng giúp luật sư, tổ chức hành nghề luật sư được giảm bớt gánh nặng tài chính nhờ vào việc họ đóng một khoản tiền gọi là phí bảo hiểm để chuyển giao rủi ro - những nguy cơ tổn thất tài chính sang cho doanh nghiệp bảo hiểm. Nhờ vào sự chuyển giao rủi ro và nghĩa vụ này mà luật sư, tổ chức hành nghề luật sư được đảm bảo về sự ổn định trong cuộc sống và công việc của họ.

Bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp giúp luật sư an tâm thực hiện công việc chuyên môn của mình. Nhờ vào việc được doanh nghiệp bảo hiểm nhận đảm bảo nghĩa vụ tài chính, giảm thiểu về các chi phí pháp lý, bồi thường phát sinh từ hoạt động nghề nghiệp của mình nếu có rủi ro phát sinh, các luật sư cũng như các tổ chức hành nghề luật sư sẽ mang lại tâm lý thoải mái, không bị áp lực, lo lắng về những khó khăn tài chính phải dùng để bù đắp sai phạm về trách nhiệm nghề nghiệp của mình nếu có. Điều này giúp họ an tâm hơn và có thể tập trung toàn lực, sáng suốt đưa ra những quyết định chuyên môn chính xác, đúng đắn trong công việc. Nhờ vậy, hiệu suất công việc được nâng cao hơn.

Bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp đối với luật sư là phương tiện nâng cao uy tín xã hội của chính luật sư và tổ chức hành nghề luật sư. Nghề luật sư tiềm ẩn rủi ro cao trong hành nghề, cho nên việc tham gia vào bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp của luật sư là một minh chứng khởi đầu cho ý thức cao của người luật sư, của tổ chức hành nghề luật sư về trách nhiệm trong hoạt động nghề nghiệp. Vì thế, thực hiện chế độ nêu trên là một biện pháp quan trọng để góp phần khẳng định đạo đức nghề nghiệp của mình với khách hàng, tạo được lòng tin, sự yên tâm cho khách hàng, nâng cao uy tín xã hội của người luật sư và của tổ chức hành nghề luật sư.

Bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp đối với luật sư đảm bảo quyền lợi được bồi thường của bên thứ ba bị thiệt hại, góp phần ổn định cuộc sống của họ. Đặc trưng về đối tượng của loại hình bảo hiểm này là trách nhiệm dân sự đối với bên thứ ba bị thiệt hại. Đây cũng là phương tiện cam kết, thể hiện khả năng chắc chắn hơn về tài chính nhằm bù đắp thiệt hại mà người thứ ba đã gánh chịu do hoạt động hành nghề của luật sư mang lại. Nhờ vào các khoản chi trả kịp thời mà doanh nghiệp bảo hiểm đền bù thay cho người được bảo hiểm, bên thứ ba có thể nhanh chóng khắc phục những tổn thất và vượt qua khó khăn, ổn định cuộc sống. Đặc biệt, nếu sự tổn thất của bên thứ ba gánh chịu là quá lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống của họ, trong khi khả năng bồi thường của người hành nghề luật sư lại không đủ lực

thì sự hiện diện của bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp của luật sư là giải pháp hữu hiệu đáp ứng nhu cầu chính đáng để bảo vệ các bên. Điều này thể hiện giá trị nhân văn của loại hình bảo hiểm này.

Bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp đối với luật sư đóng góp cho sự phát triển của các doanh nghiệp bảo hiểm và cho nền kinh tế nói chung. Bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp của luật sư đã trở thành một loại hình bảo hiểm quan trọng trong đời sống xã hội của nhiều quốc gia và ở Việt Nam từ nhu cầu cần được bảo vệ trước những rủi ro trong hành nghề luật sư. Sự xuất hiện của loại hình bảo hiểm này, khi thu hút được sự tham gia rộng rãi của luật sư, sẽ tạo đòn bẩy cho sự phát triển của doanh nghiệp bảo hiểm trên cả phương diện quy mô kinh doanh và phương diện triển khai các hoạt động nghiệp vụ bảo hiểm của doanh nghiệp. Nhờ vậy, doanh nghiệp bảo hiểm ngày càng lớn mạnh và thể hiện tốt vai trò nghề nghiệp của mình trong xã hội, trong nền kinh tế bên cạnh các doanh nghiệp ở các ngành nghề, lĩnh vực khác.

2. Một số bất cập trong thực tiễn áp dụng pháp luật về bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp đối với luật sư tại Việt Nam

2.1. Về nghĩa vụ mua bảo hiểm nghề nghiệp của luật sư

Khoản 6 Điều 40 Luật Luật sư quy định tổ chức hành nghề luật sư phải mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho luật sư của tổ chức mình theo quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm. Ngoài ra, theo khoản 2 Điều 49 Luật này, trường hợp hợp đồng lao động có thỏa thuận thì luật sư hành nghề với tư cách cá nhân phải mua bảo hiểm trách nhiệm cho hoạt động hành nghề của mình theo quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm. Như vậy, tổ chức hành nghề luật sư phải mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp. Trong khi đó, luật sư hành nghề cá nhân không bắt buộc phải có trách nhiệm bảo hiểm nghề nghiệp. Điều này tạo ra lỗ hổng pháp lý trong việc bảo vệ quyền lợi khách hàng. Nếu mục đích của quy định là bảo vệ quyền lợi khách hàng và hạn chế rủi ro nghề nghiệp, thì tất cả luật sư hành nghề độc lập cũng nên có nghĩa vụ mua bảo hiểm, không phụ thuộc vào

hình thức hoạt động của luật sư là phải hoạt động trong một tổ chức hay hành nghề tự do.

Việc thiếu đồng bộ về yêu cầu bắt buộc có bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp của luật sư là điểm chưa phù hợp với định hướng phát triển thế giới. Để giúp luật sư và tổ chức hành nghề luật sư giảm bớt gánh nặng trách nhiệm pháp lý do sơ suất, sai sót trong quá trình hành nghề, đòi hỏi phải có biện pháp bảo vệ. Bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp chính là một giải pháp hiệu quả. Ở nhiều quốc gia, bảo hiểm này là yêu cầu bắt buộc đối với luật sư, những người có nguy cơ bị bên thứ ba kiện vì sơ suất trong hoạt động hành nghề gây thiệt hại. Một hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp là sự bảo đảm cần thiết về khả năng tài chính dự liệu rủi ro xảy ra với họ nên nó được xem là điều kiện để luật sư hành nghề ở nhiều nước khác nhau, đơn cử các nước như Anh, Pháp³.

2.2. Về chế tài đối với trường hợp không mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp

Công ty luật phải mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho luật sư của tổ chức mình theo quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm. Trường hợp vi phạm “*Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với hành vi không mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho luật sư thuộc tổ chức hành nghề luật sư theo quy định của pháp luật*”⁴. Quy định này thể hiện sự bất nhất với tinh thần của quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) là mức xử phạt phải tương xứng với tính chất và mức độ vi phạm. Như vậy, việc xử phạt khi không mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp của luật sư chưa được xây dựng mang tính chất phân loại, chưa đáp ứng được tính thiết thực và hợp lý. Mặc dù luật sư hoặc tổ chức hành nghề luật sư có thể bị xử phạt hành chính nếu không mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp, nhưng Nghị định số 82/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 15/7/2020 quy định về

³ Nguyễn Thị Bảo Anh, “Bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp trong khám bệnh, chữa bệnh: Bắt cập và giải pháp”, *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ*, Tập 56, Số 3D/2020, tr. 258-262.

⁴ Nghị định số 82/2020/NĐ-CP.

xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã; quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, an toàn xã hội (sau đây gọi là Nghị định số 82/2020/NĐ-CP) không quy định hình thức đình chỉ hoạt động đối với hành vi này. So với một số vi phạm nghiêm trọng khác như hành nghề không có chứng chỉ hoặc vi phạm đạo đức nghề nghiệp, việc không mua bảo hiểm chỉ bị xử phạt hành chính mà không dẫn đến việc bị đình chỉ hành nghề. Điều này cho thấy pháp luật Việt Nam hiện tại chưa có chế tài mạnh mẽ đối với việc không mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp. Trong khi tại nhiều quốc gia, đây là yêu cầu bắt buộc để luật sư được hành nghề. Cần xem xét ban hành các giải pháp để tăng cường tính hiệu quả của việc luật sư cần phải có bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp. Bên cạnh đó, so với quy mô hoạt động của các công ty luật, mức phạt từ 10 - 15 triệu đồng là quá thấp, không đủ sức răn đe. Nếu một công ty luật có nhiều luật sư nhưng không mua bảo hiểm, họ chỉ bị phạt một lần theo mức này, trong khi thiệt hại tiềm ẩn đối với khách hàng có thể lên đến hàng trăm triệu hoặc hàng tỷ đồng. Nếu một luật sư mắc lỗi nghiêm trọng làm khách hàng thua kiện và mất hàng tỷ đồng mà công ty luật không có bảo hiểm, khách hàng có thể không nhận được bồi thường hợp lý hoặc luật sư không có khả năng bồi thường.

Tại Vương quốc Anh, Hội đồng Quản trị Luật sư (Solicitors Regulation Authority - SRA) yêu cầu tất cả các công ty luật phải có bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp phù hợp. Việc không tuân thủ quy định này có thể dẫn đến các hình thức kỷ luật như phạt tiền, đình chỉ hoặc thu hồi giấy phép hành nghề. Tuy nhiên, mức phạt tiền cụ thể không được quy định cứng nhắc mà phụ thuộc vào mức độ vi phạm và quyết định của SRA, SRA có thể áp dụng mức phạt tài chính lên đến £25,000 đối với luật sư hoặc công ty luật vi phạm⁵. Tại

Pháp, quy định về việc luật sư bắt buộc phải có bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp được nêu trong Luật số 71-1130 ngày 31/12/1971 về cải cách một số nghề tư pháp và pháp lý. Cụ thể, Điều 27 của luật này quy định rằng luật sư phải có bảo hiểm trách nhiệm dân sự để bảo đảm bồi thường cho các thiệt hại có thể gây ra trong quá trình hành nghề.

Về các hình thức kỷ luật đối với luật sư vi phạm, Nghị định số 91-1197 ngày 27/11/1991 (sửa đổi, bổ sung năm 2005) của Chính phủ Pháp về tổ chức nghề luật sư⁶ quy định tại Điều 183 và Điều 184 về các hình thức xử lý kỷ luật. Bao gồm: Khiển trách (áp dụng đối với vi phạm nhẹ) khi luật sư không cung cấp bằng chứng về bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp khi được yêu cầu, nhưng sau đó đã khắc phục lỗi này; Cảnh cáo (áp dụng đối với vi phạm nghiêm trọng hơn) khi luật sư không duy trì bảo hiểm trong một thời gian ngắn có dấu hiệu cố tình lơ là nghĩa vụ này nhưng chưa gây ra hậu quả nghiêm trọng; Đình chỉ tạm thời (thời gian đình chỉ có thể kéo dài từ một tháng đến ba năm, tùy thuộc vào mức độ vi phạm) khi luật sư vẫn tiếp tục hành nghề, đặt khách hàng vào rủi ro cao; Xóa tên khỏi danh sách luật (áp dụng khi luật sư tái phạm nhiều lần, cố tình gian dối về tình trạng bảo hiểm hoặc đã gây thiệt hại nghiêm trọng cho khách hàng mà không có khả năng bồi thường). Hiện nay, việc mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp của luật sư được kiểm tra và giám sát theo một số quy định pháp luật của Pháp.

Bổ sung quy định bắt buộc luật sư tham gia bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp trong Luật Luật sư và các văn bản liên quan tạo sự công bằng giữa các chủ thể trong hoạt động hành nghề của luật sư, cũng như bảo đảm lợi ích thiết thực cho các bên khi luật sư có tham gia bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp. Quy định của Luật Luật sư cần thay đổi theo hướng: Luật sư hành nghề với tư cách cá nhân, trong mọi trường hợp, phải tham gia

cập ngày 04/01/2025.

⁶ Décret n°91-1197 du 27 novembre 1991 organisant la profession d'avocat, <https://www.legifrance.gouv.fr/loda/id/JORFTEXT000000356568>, truy cập ngày 13/3/2025.

⁵ Solicitors Regulation Authority (SRA) (n.d.), *Quy tắc Bảo hiểm Bồi thường*, <https://sra.org.uk/solicitors/standards-regulations/indemnity-insurance-rules>, truy

bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp. Khi đó, khoản 2 Điều 49 Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022 được sửa đổi như sau: *“Luật sư hành nghề với tư cách cá nhân phải mua bảo hiểm trách nhiệm cho hoạt động hành nghề của mình theo quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm”*.

Thêm vào đó, Quy định mức bảo hiểm tối thiểu tùy theo loại hình hành nghề: Ví dụ, luật sư tư vấn có thể cần mức bảo hiểm thấp hơn so với luật sư tranh tụng hoặc luật sư đại diện trong các vụ kiện giá trị lớn. Cần mức bảo hiểm thấp hơn vì công việc chủ yếu liên quan đến cung cấp ý kiến pháp lý, ít rủi ro về thiệt hại tài chính trực tiếp. Cần mức bảo hiểm cao hơn, do liên quan trực tiếp đến bảo vệ quyền lợi khách hàng trong các vụ kiện, có thể dẫn đến thiệt hại lớn nếu xảy ra sai sót. Trường hợp Luật sư đại diện trong các vụ kiện có giá trị lớn: Cần mức bảo hiểm cao nhất vì họ tham gia các vụ án lớn, nếu xảy ra lỗi nghề nghiệp có thể gây hậu quả tài chính nghiêm trọng. Không phải tất cả luật sư đều đối mặt với mức độ rủi ro nghề nghiệp giống nhau. Nếu tất cả luật sư phải đóng cùng một mức bảo hiểm như nhau, điều này có thể gây bất hợp lý, đặc biệt là với những luật sư hành nghề trong lĩnh vực ít rủi ro. Đối với luật sư tranh tụng hoặc đại diện trong các vụ kiện lớn, rủi ro sai sót cao hơn, nếu không có mức bảo hiểm đủ lớn, khách hàng có thể không nhận được bồi thường thỏa đáng khi có thiệt hại phát sinh. Mức bảo hiểm cao hơn giúp khách hàng an tâm hơn khi thuê dịch vụ của luật sư trong các vụ kiện có giá trị lớn.

2.3. Về mức phạt khi luật sư không có bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp

Tăng mức phạt tiền lên 50 - 200 triệu đồng, tùy theo số lượng luật sư trong tổ chức vi phạm và mức độ nghiêm trọng. Phạt theo từng luật sư không có bảo hiểm trong một tổ chức thay vì chỉ phạt công ty luật. Ngoài ra, đình chỉ hoạt động của tổ chức/cá nhân hành nghề luật sư từ 03 - 12 tháng nếu tái phạm. Để đảm bảo tính công bằng và phù hợp với thực tiễn, mức phạt tiền nên được phân loại theo quy mô tổ chức và thời gian vi phạm. Tham khảo từ một số quốc gia như Anh và Pháp, tác giả đưa ra một số gợi ý sau:

- Vi phạm lần đầu: Mức độ nhẹ (không cố ý, chưa gây thiệt hại hoặc đã khắc phục ngay). Nếu tổ chức/cá nhân hành nghề luật sư (sau đây gọi người hành nghề) không mua bảo hiểm do sơ suất hoặc chưa nắm rõ quy định và đã khắc phục ngay sau khi có yêu cầu từ cơ quan chức năng thì phạt tiền từ 50 đến 100 triệu đồng (tùy quy mô tổ chức hoặc cá nhân). Đồng thời, người hành nghề bắt buộc phải mua bảo hiểm trong vòng 30 ngày sau khi bị phát hiện và cảnh báo công khai trên hệ thống dữ liệu của Hiệp hội Luật sư Việt Nam.

- Vi phạm kéo dài: Mức độ trung bình (không mua bảo hiểm trong thời gian dài, có dấu hiệu cố ý tránh né). Nếu người hành nghề không có bảo hiểm từ 06 tháng trở lên dù đã bị cảnh báo, không cung cấp thông tin bảo hiểm khi bị kiểm tra và tiếp tục hành nghề mà không có bảo hiểm thì phạt tiền từ 100 đến 150 triệu đồng. Đồng thời, tổ chức bị đình chỉ hành nghề từ 03 - 06 tháng nếu không khắc phục trong vòng 30 ngày sau khi bị phạt và công khai danh tính trên website của Liên đoàn Luật sư Việt Nam.

- Vi phạm nghiêm trọng: Mức độ cao (gây thiệt hại thực tế cho khách hàng, tái phạm nhiều lần). Nếu tổ chức/cá nhân hành nghề luật sư không có bảo hiểm và gây thiệt hại cho khách hàng, cố tình che giấu việc không có bảo hiểm khi ký hợp đồng với khách hàng; đã bị phạt trước đó nhưng vẫn tiếp tục vi phạm thì phạt tiền từ 150 đến 200 triệu đồng. Đồng thời, người hành nghề bị đình chỉ hành nghề từ 06 tháng đến 01 năm và phải công khai danh sách vi phạm trên hệ thống dữ liệu của cơ quan quản lý nghề luật sư.

- Vi phạm đặc biệt nghiêm trọng: Mức độ cao nhất (tái phạm nhiều lần, gây thiệt hại lớn hoặc gian dối nghiêm trọng). Nếu người hành nghề luật sư không có bảo hiểm và gây thiệt hại trên 500 triệu đồng hoặc ảnh hưởng nghiêm trọng đến khách hàng, gian dối về bảo hiểm khi đăng ký hành nghề hoặc cung cấp thông tin sai lệch cho khách hàng, đã bị đình chỉ nhưng vẫn tiếp tục hành nghề trái phép thì phạt tiền tối đa 200 triệu đồng. Đồng thời, người hành nghề bị đình chỉ hành nghề từ 01 - 03 năm hoặc xóa tên khỏi danh sách luật sư.

Việc phân loại mức phạt theo quy mô tổ chức, mức độ vi phạm và hậu quả gây ra giúp đảm bảo tính công bằng, nghiêm minh và hiệu quả của quy định. Cách tiếp cận này không chỉ tăng tính răn đe mà còn giúp các tổ chức hành nghề luật sư nhận thức rõ hơn về trách nhiệm của mình trong việc bảo vệ quyền lợi của khách hàng.

2.4. Về cơ chế kiểm tra và giám sát định kỳ

Hiện chưa có cơ chế yêu cầu luật sư hoặc tổ chức hành nghề luật sư cung cấp chứng nhận bảo hiểm hàng năm để cơ quan quản lý giám sát. Bộ Tư pháp, Liên đoàn Luật sư Việt Nam là cơ quan quản lý việc hành nghề luật sư, tuy nhiên, không có kiểm tra định kỳ việc phải có bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp. Nếu luật sư gây thiệt hại nhưng không có bảo hiểm, khách hàng rất khó được bồi thường. Hiện nay, khách hàng không có cách nào để kiểm tra luật sư có bảo hiểm hay không trước khi thuê họ. Trong khi đó, ở Anh và Pháp đều có các cơ quan kiểm tra và là điều kiện bắt buộc cho luật sư muốn hành nghề. Từ những bất lợi đó, Liên đoàn Luật sư Việt Nam cần xây dựng cơ sở dữ liệu công khai về luật sư có bảo hiểm. Do đó, cần học hỏi ở Anh với Hệ thống của Solicitors Regulation Authority (SRA). Hệ thống SRA thiết lập một cơ sở dữ liệu trực tuyến cho phép bất kỳ ai cũng có thể kiểm tra xem một luật sư hoặc công ty luật có bảo hiểm hay không. Từ đó, khách hàng có thể biết tên luật sư/tổ chức hành nghề; công ty bảo hiểm & thời hạn bảo hiểm và mức bảo hiểm tối thiểu. Hoặc như tại Pháp, Hệ thống của Conseil National des Barreaux (CNB) quản lý một danh sách luật sư hành nghề hợp pháp và yêu cầu luật sư cập nhật chứng nhận bảo hiểm hàng năm. Cơ sở dữ liệu được tích hợp với các Đoàn Luật sư địa phương giúp giám sát ở cấp vùng. CNB cũng thực hiện kiểm tra định kỳ, nếu phát hiện luật sư không có bảo hiểm, có thể tạm đình chỉ hành nghề.

Kết luận

Bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp là công cụ quan trọng nhằm bảo vệ quyền lợi của khách hàng và đảm bảo trách nhiệm pháp lý của luật sư trong quá trình hành

nghề. Tuy nhiên, tại Việt Nam, hệ thống pháp luật hiện hành vẫn còn nhiều hạn chế trong việc bắt buộc và giám sát việc tham gia bảo hiểm của luật sư. Luật Luật sư năm 2006 quy định tổ chức hành nghề luật sư phải mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp, nhưng chưa áp dụng bắt buộc với luật sư hành nghề cá nhân, tạo ra lỗ hổng pháp lý và giảm hiệu quả bảo vệ khách hàng. So sánh với các quốc gia như Anh và Pháp, Việt Nam cần có những cải cách mạnh mẽ để nâng cao hiệu quả quản lý bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp. Các kiến nghị bao gồm việc bắt buộc tất cả luật sư phải tham gia bảo hiểm, tăng mức xử phạt, xây dựng hệ thống kiểm tra định kỳ và công khai danh sách luật sư có bảo hiểm. Những biện pháp này không chỉ giúp nâng cao tính chuyên nghiệp trong nghề luật sư mà còn đảm bảo quyền lợi của khách hàng, hướng tới một hệ thống pháp lý công bằng và minh bạch hơn./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Luật số 71-1130 ngày 31/12/1971 của Chính phủ Pháp về cải cách một số nghề tư pháp và pháp lý;
2. Nghị định số 91-1197 ngày 27/11/1991 của Chính phủ Pháp về tổ chức nghề luật sư;
3. Nguyễn Thị Bảo Anh, “Bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp trong khám bệnh, chữa bệnh: Bắt cập và giải pháp”, *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ*, Tập 56, Số 3D/2020, tr. 258-262;
4. Trương Quốc Hòe, (2021), *Những khó khăn của Luật sư trong quá trình hành nghề*, <https://lsvn.vn/nhung-kho-khan-cua-luat-su-trong-qua-trinh-hanh-nghe1634057163-a110369.html>, truy cập ngày 13/3/2016;
5. Trương Nhật Quang (2021), *Trách nhiệm nghề nghiệp của Luật sư Việt Nam theo quy định của pháp luật hiện hành*, <https://lsvn.vn/trach-nhiem-nghe-nghiep-cua-luat-su-viet-nam-theo-quy-dinh-cua-phap-luat-hien-hanh1635687446.html>, truy cập ngày 04/01/2025;
6. Solicitors Regulation Authority (SRA) (n.d.), *Quy tắc Bảo hiểm Bồi thường*, <https://sra.org.uk/solicitors/standards-regulations/indemnity-insurance-rules>, ngày truy cập 04/01/2025;
7. Décret n°91-1197 du 27 novembre 1991 organisant la profession d'avocat, <https://www.legifrance.gouv.fr/loda/id/JORFTEXT000000356568>, truy cập ngày 13/3/2025.